

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ;

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/4/2026;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 08/BB-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PVOIL Phú Mỹ diễn ra ngày 15/4/2026 đã biểu quyết thông qua nội dung như sau:

- Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 theo Báo cáo số 03/BC-DKPM-HĐQT ngày 27/02/2026 (Báo cáo đính kèm)
- Thông qua Báo cáo thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 theo Báo cáo số 02/BC-DKPM ngày 04/02/2026 (Chi tiết tại Báo cáo đính kèm)

➤ **Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản của Công ty như sau:**

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH2026/TH2025
I	Chỉ tiêu sản lượng	m ³	272.526	216.700	79,5%
1	Sản lượng gia công Condensate	m ³	99.076	83.000	83,8%
-	Condensate Dinh Cố	"	92.744	45.000	48,5%
-	Condensate Nam Côn Sơn	"	-	6.000	
-	Condensate Rồng Đôi	"	6.332	32.000	505,4%

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH2026/TH2025
2	Sản lượng giám sát pha chế xăng/dầu	m ³	173.450	133.700	77,1%
-	Xăng	"	163.301	113.400	69,4%
-	DO sản phẩm đáy	"	10.149	20.300	200,0%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	85,52	70,34	82,2%
-	Gia công, pha chế	"	53,26	44,04	82,7%
-	Kinh doanh dịch vụ khác	"	9,20	4,00	43,5%
-	Doanh thu từ hoạt động tài chính	"	23,07	22,30	96,7%
2	Giá vốn sản xuất	Tỷ đồng	59,55	49,51	83,2%
3	Lãi gộp	Tỷ đồng	25,98	20,82	80,2%
4	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	23,23	20,32	87,5%
5	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	-	-
6	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,75	-	-
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,00	0,50	25,0%
III	Kế hoạch vốn đầu tư	Tỷ đồng	0,27	12,8	4.740,7%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	"	-	1,55	
2	Mua sắm thiết bị, tài sản	"	0,27	11,25	4.166,7%
IV	Chỉ tiêu về lao động				
1	Lao động định biên	Người	111	119	107,2%
2	Kinh phí đào tạo	Tr. đồng	480	224	46,7%

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2026 theo Báo cáo số 04/BC-DKPM-BKS ngày 27/02/2026 (Báo cáo đính kèm).
- Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương/thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Tờ trình số 20/TTr-DKPM-HĐQT ngày 27/02/2026 (Tờ trình đính kèm)

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Năm 2025	KH Năm 2026
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000 đ/ng/tháng	5.000.000 đ/ng/tháng
2	Thành viên HĐQT	3	4.000.000 đ/ng/tháng	4.000.000 đ/ng/tháng

3	Thành viên BKS	2	2.000.000 đ/ng/tháng	2.000.000 đ/ng/tháng
	Tổng thù lao	6	252.000.000 đồng	252.000.000 đồng

5. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo Tờ trình số 19/TTr-DKPM-HĐQT ngày 27/02/2026 (*Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm*), với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2025)
I	TỔNG TÀI SẢN	553.566.743.381
1	Tài sản ngắn hạn	476.165.678.083
2	Tài sản dài hạn	77.401.065.298
II	NGUỒN VỐN	553.566.743.381
1	Nợ phải trả	9.837.643.118
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	543.729.100.263
	Trong đó: - <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	500.000.000.000
	- <i>LNST chưa phân phối</i>	20.845.602.237
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	62.453.058.310
3	Lợi nhuận trước thuế	2.004.153.038
4	Lợi nhuận sau thuế	2.004.153.038

6. Thông qua Tờ trình phân chia lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 25/TTr-DKPM-HĐQT ngày 19/3/2026 (*Tờ trình đính kèm*)

Stt	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	500.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	2.004.153.038
3	Các khoản trích vào LNST theo quy định	-
4	LNST năm 2025 trước khi trích lập các quỹ [(2)-(3)]	2.004.153.038
5	Trích lập các quỹ năm 2025 (40%)	801.661.215
-	<i>Quỹ khen thưởng - phúc lợi (31,268% LNST)</i>	626.661.215
-	<i>Quỹ thưởng Người quản lý (1 tháng tiền lương bình quân của Người quản lý Công ty chuyên trách)</i>	175.000.000
6	Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau khi trích các quỹ [(4)-(5)]	1.202.491.823
7	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	18.841.449.199
8	Chia cổ tức năm 2025	0
9	Lợi nhuận chuyển năm sau [(6)+(7)-(8)]	20.043.941.022

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026 theo Tờ trình số 18/TTr-DKPM-BKS ngày 27/02/2026 (*Tờ trình đính kèm*).
8. Miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Ông Nguyễn Văn Tiến (Lý do: Nghỉ chế độ hưu trí).
9. Thông qua việc bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát với kết quả bầu cử như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Bà Hoàng Thị Thu	46.502.800	98,01%

10. Ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông tại Đại hội trong Biên bản họp ĐHĐCĐ. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp

Điều 2. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 theo nội dung Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ thông qua toàn văn tại Đại hội, ngày 15/4/2026 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và tất cả các cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT (để tổ chức thực hiện);
- Ban kiểm soát (để biết);
- Ban Giám đốc (để thực hiện);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (02b).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Ngô Đức Dũng

C. P. ★ H. M. I. M.